

STT	Tên khách hàng	Giá trị ghi sổ khoản nợ (bao gồm: gốc, lãi, lãi phạt)	Tài sản bảo đảm (TSBĐ)	Giá bán khởi điểm	Tiền đặt trước
1	Nguyễn Quang Huy	39,061	Không có TSBĐ	35,155	35,155
2	Nguyễn Thị Thu	97,992,133	Không có TSBĐ	88,601,320	88,601,320
3	Phạm Quang Huy	25,994,731	Không có TSBĐ	23,740,965	23,740,965
4	Vũ Trương Thủy	23,864,696	Không có TSBĐ	21,478,226	21,478,226
5	Trịnh Trọng Nghĩa	16,808,130	Không có TSBĐ	15,127,317	15,127,317
6	Phạm Ngọc Nhân	5,403,388	Không có TSBĐ	4,863,049	4,863,049
7	Phan Văn Đình	47,578,004	Không có TSBĐ	42,820,204	42,820,204
8	Nguyễn Việt Tài	5,238,028	Không có TSBĐ	4,714,225	4,714,225
9	Đoàn Anh Thái	5,066,815	Không có TSBĐ	4,560,134	4,560,134
10	Phương Ngọc Thắng	14,586,522	Không có TSBĐ	13,313,860	13,313,860
11	Phương Ngọc Thắng	4,382,648	Không có TSBĐ	4,069,921	4,069,921
12	Trần Văn Sơn	2,746,454	Không có TSBĐ	2,478,141	2,478,141
13	Nông Văn Hiến	6,755,089	Không có TSBĐ	6,079,580	6,079,580
14	Phạm Đức Anh	76,704,896	Không có TSBĐ	70,037,604	70,037,604
15	Nguyễn Quốc Vinh	9,410,912	Không có TSBĐ	8,469,821	8,469,821
16	Lê Đình Quân	5,822,610	Không có TSBĐ	5,240,349	5,240,349
17	Lê Trọng Quý	8,553,279	Không có TSBĐ	7,697,951	7,697,951
18	Lương Tuấn Anh	9,704,476	Không có TSBĐ	8,862,930	8,862,930
19	Nguyễn Văn Hiệu	5,064,943	Không có TSBĐ	4,558,449	4,558,449
20	Nguyễn Tiến Quyết	9,208,767	Không có TSBĐ	8,287,890	8,287,890
21	Lê Quyết Thắng	6,751,600	Không có TSBĐ	6,076,440	6,076,440

22	Trần Văn Hùng	4,375,362	Không có TSBD	3,937,826	3,937,826
23	Nguyễn Văn Hưng	21,441,711	Không có TSBD	19,297,540	19,297,540
24	Quách Văn Tuấn	5,197,404	Không có TSBD	4,677,664	4,677,664
25	Lê Quốc Khanh	5,049,053	Không có TSBD	4,544,148	4,544,148
26	Hoàng Kim Trung	89,350,655	Không có TSBD	82,442,947	82,442,947
27	Quách Đình Liêm	11,969,061	Không có TSBD	10,772,155	10,772,155
28	Đỗ Hữu Tôn	4,556,032	Không có TSBD	4,100,429	4,100,429
29	Hà Văn Tuyên	17,305,254	Không có TSBD	15,574,729	15,574,729
30	Lê Thị Loan	7,847,835	Không có TSBD	7,063,052	7,063,052
31	Trần Văn Điệp	8,336,314	Không có TSBD	7,502,683	7,502,683
32	Phạm Khắc Khanh	3,957,554	Không có TSBD	3,561,799	3,561,799
33	Nguyễn Xuân Linh	14,938,712	Không có TSBD	13,467,632	13,467,632
34	Lê Văn Đình	12,972,739	Không có TSBD	11,675,465	11,675,465
35	Hoàng Việt Cường	9,460,086	Không có TSBD	8,939,199	8,939,199
36	Hoàng Huy Hiệu	7,819,519	Không có TSBD	7,037,567	7,037,567
37	Thái Văn Hòa	3,117,998	Không có TSBD	2,819,503	2,819,503
38	Thái Văn Hòa	8,156,565	Không có TSBD	7,340,909	7,340,909
39	Trần Đình Trương	5,008,608	Không có TSBD	4,507,747	4,507,747
40	Vũ Hồng Đức	1,739,432	Không có TSBD	1,565,489	1,565,489
41	Đình Quang Thọ	24,293,822	Không có TSBD	21,864,440	21,864,440
42	Đỗ Đức Tiến	9,979,863	Không có TSBD	9,007,586	9,007,586
43	Nguyễn Văn Tuyên	7,328,167	Không có TSBD	6,595,350	6,595,350
44	Phạm Văn Đồng	7,982,586	Không có TSBD	7,399,424	7,399,424

45	Trần Minh Tuấn	11,820,436	Không có TSBĐ	10,638,392	10,638,392
46	Bùi Duy Hùng	6,928,070	Không có TSBĐ	6,235,263	6,235,263
47	Nguyễn Long Quân	26,757,418	Không có TSBĐ	24,081,676	24,081,676
48	Phạm Văn Tới	6,136,405	Không có TSBĐ	5,541,541	5,541,541
49	Nguyễn Sơn Tùng	9,033,129	Không có TSBĐ	8,129,816	8,129,816
50	Nguyễn Sỹ Trung	5,962,514	Không có TSBĐ	5,366,263	5,366,263
51	Đào Ngọc Anh	9,841,904	Không có TSBĐ	8,876,159	8,876,159
52	Nghiêm Đắc Huyền	55,646,858	Không có TSBĐ	51,333,898	51,333,898
53	Đình Văn Hải	3,059,270	Không có TSBĐ	2,753,343	2,753,343
54	Nguyễn Công Quân	8,360,052	Không có TSBĐ	7,524,047	7,524,047
55	Vũ Đình Khánh	8,177,296	Không có TSBĐ	7,359,566	7,359,566
56	Hoàng Đình Dũng	4,088,774	Không có TSBĐ	3,679,897	3,679,897
57	Nguyễn Hữu Mạnh	15,801,435	Không có TSBĐ	14,271,723	14,271,723
58	Nguyễn Xuân Điền	61,972,870	Không có TSBĐ	56,350,429	56,350,429
59	Trần Tích Hải	3,384,600	Không có TSBĐ	3,046,140	3,046,140
60	Vũ Ngọc Minh	23,205,831	Không có TSBĐ	20,885,248	20,885,248
61	Đào Đức Hiệp	3,739,567	Không có TSBĐ	3,370,382	3,370,382
62	Lê Châm Hà	6,600,494	Không có TSBĐ	6,000,060	6,000,060
63	Lê Châm Hà	16,798,441	Không có TSBĐ	15,626,276	15,626,276
64	Phạm Văn Tùng	5,030,227	Không có TSBĐ	4,527,204	4,527,204
65	Phùng Văn Hưng	8,101,638	Không có TSBĐ	7,300,414	7,300,414
66	Phạm Trung Kiên	100,874,115	Không có TSBĐ	91,229,560	91,229,560
67	Bùi Văn Mạnh	3,070,100	Không có TSBĐ	2,763,090	2,763,090

68	Nguyễn Đức Thịnh	50,766,108	Không có TSBĐ	46,360,235	46,360,235
69	Trương Văn Sinh	14,394,273	Không có TSBĐ	12,954,846	12,954,846
70	Nguyễn Văn Hùng	10,410,981	Không có TSBĐ	9,369,883	9,369,883
71	Trần Văn Hòa	6,309,133	Không có TSBĐ	5,683,913	5,683,913
72	Nguyễn Văn Hùng	6,774,907	Không có TSBĐ	6,097,416	6,097,416
73	Nguyễn Đức Huy	6,416,826	Không có TSBĐ	5,775,143	5,775,143
74	Phan Văn Diện	26,248,518	Không có TSBĐ	23,945,101	23,945,101
75	Lê Thanh Hà	6,014,880	Không có TSBĐ	5,575,375	5,575,375
76	Lê Thanh Hà	27,300,130	Không có TSBĐ	24,903,621	24,903,621
77	Lê Kim Sơn	2,901,271	Không có TSBĐ	2,611,435	2,611,435
78	Bùi Anh Tuấn	2,393,623	Không có TSBĐ	2,154,261	2,154,261
79	Ngô Văn Nhân	11,197,315	Không có TSBĐ	10,077,584	10,077,584
80	Lò Huyền Trang	13,283,626	Không có TSBĐ	11,996,598	11,996,598
81	Trần Đông Trung	19,349,460	Không có TSBĐ	17,861,339	17,861,339
82	Lê Văn Hưng	45,249,896	Không có TSBĐ	40,756,513	40,756,513
83	Ninh Văn Hội	12,893,499	Không có TSBĐ	11,626,417	11,626,417
84	Chu Văn Đa	13,514,587	Không có TSBĐ	12,163,128	12,163,128
85	Lê Văn Long	48,033,558	Không có TSBĐ	43,482,182	43,482,182
86	Hoàng Bích Ngân	98,911,657	Không có TSBĐ	91,147,563	91,147,563
87	Hà Hữu Hội	3,269,102	Không có TSBĐ	2,942,192	2,942,192
88	Trương Quang Đức	13,910,556	Không có TSBĐ	12,519,500	12,519,500
89	Nguyễn Trọng Đài	7,371,088	Không có TSBĐ	6,646,444	6,646,444
90	Nguyễn Đức Hòa	2,654,959	Không có TSBĐ	2,389,463	2,389,463

91	Nguyễn Văn Quý	12,484,707	Không có TSBĐ	11,236,236	11,236,236
92	Nguyễn Đức Huy	46,340,739	Không có TSBĐ	41,915,497	41,915,497
93	Vũ Ngọc Đại	23,295,520	Không có TSBĐ	20,965,968	20,965,968
94	Bùi Văn Thắng	14,455,280	Không có TSBĐ	13,196,390	13,196,390
95	Nguyễn Văn Chiến	72,487,161	Không có TSBĐ	66,144,735	66,144,735
96	Dương Công Thành	149,325,833	Không có TSBĐ	138,775,470	138,775,470
97	Lê Thanh Hải	22,988,194	Không có TSBĐ	20,836,953	20,836,953
98	Nguyễn Văn Trinh	2,977,740	Không có TSBĐ	2,679,966	2,679,966
99	Phạm Văn Quang	3,844,920	Không có TSBĐ	3,460,428	3,460,428
100	Bùi Văn Sang	36,470,884	Không có TSBĐ	33,418,550	33,418,550
101	Nguyễn Văn Nghĩa	5,869,255	Không có TSBĐ	5,282,330	5,282,330
102	Nguyễn Thanh Lâm	6,764,472	Không có TSBĐ	6,088,025	6,088,025
103	Nguyễn Văn Đức	6,954,369	Không có TSBĐ	6,258,932	6,258,932
104	Lưu Minh Trung	15,544,252	Không có TSBĐ	13,989,827	13,989,827
105	PHẠM THỊ THANH BÌNH	22,357,064	Không có TSBĐ	20,624,436	20,624,436
106	HỒ THỊ KIM TÚ	8,095,039	Không có TSBĐ	7,285,535	7,285,535
107	TRẦN THANH SINH	5,204,375	Không có TSBĐ	4,683,938	4,683,938
108	TRẦN THANH HOÀN	13,155,062	Không có TSBĐ	11,901,415	11,901,415
109	HUỲNH THANH DANH	10,889,909	Không có TSBĐ	9,800,918	9,800,918
110	DƯƠNG VĂN QUÂN	13,711,757	Không có TSBĐ	12,340,581	12,340,581
111	PHAN THỊ TỎ NI	137,556,886	Không có TSBĐ	126,875,705	126,875,705
112	TRẦN THỊ PHƯƠNG CHI	6,660,322	Không có TSBĐ	6,084,277	6,084,277
113	ĐẶNG VĂN TÂM	11,838,825	Không có TSBĐ	10,654,943	10,654,943

114	NGUYỄN MINH HOÀNG	10,588,774	Không có TSBĐ	9,529,897	9,529,897
115	LÊ VĂN LỰC	10,481,959	Không có TSBĐ	9,433,763	9,433,763
116	BÙI THANH SANG	16,024,682	Không có TSBĐ	14,422,214	14,422,214
117	HỒ HỮU KIÊN	7,917,834	Không có TSBĐ	7,126,051	7,126,051
118	NGUYỄN GIANG TUẤN	641,775	Không có TSBĐ	577,598	577,598
119	NGUYỄN THANH SƠN	146,717,655	Không có TSBĐ	132,972,508	132,972,508
120	NGUYỄN VĂN ĐẠT	38,691,109	Không có TSBĐ	34,821,998	34,821,998
121	LÊ THỊ HỒNG HÀ	22,577,812	Không có TSBĐ	20,330,225	20,330,225
122	NGUYỄN TÁ LÂM	7,242,669	Không có TSBĐ	6,593,547	6,593,547
123	NGUYỄN HỮU PHÚ	19,949,719	Không có TSBĐ	17,957,315	17,957,315
124	LÊ ĐỨC LỘC	7,269,900	Không có TSBĐ	6,542,910	6,542,910
125	NGUYỄN NGỌC HOÀNG PHI	6,710,220	Không có TSBĐ	6,039,198	6,039,198
126	XA THANH VIỆT	4,788,522	Không có TSBĐ	4,309,670	4,309,670
127	TRỊNH QUỐC SANG	20,024,356	Không có TSBĐ	18,600,845	18,600,845
128	NGUYỄN THANH SANG	9,811,438	Không có TSBĐ	8,830,294	8,830,294
129	TRẦN MINH QUANG	24,803,492	Không có TSBĐ	22,323,143	22,323,143
130	LÊ PHƯỚC KHÁNH DÂN	17,891,317	Không có TSBĐ	16,898,959	16,898,959
131	THÁI DUY PHÚC	1,942,566	Không có TSBĐ	1,748,309	1,748,309
132	LÊ THỊ HẰNG NI	34,988,869	Không có TSBĐ	31,489,982	31,489,982
133	LÊ PHƯƠNG DUNG	4,876,357	Không có TSBĐ	4,455,173	4,455,173
134	LÊ XUÂN TÂN	29,035,060	Không có TSBĐ	26,184,379	26,184,379
135	NGUYỄN THANH HOÀNG	97,673,797	Không có TSBĐ	90,144,468	90,144,468
136	VŨ HUY TRUNG	47,605,481	Không có TSBĐ	43,420,410	43,420,410

137	TRẦN QUỐC THIỆN	66,480,829	Không có TSBD	61,281,274	61,281,274
138	TẠ THẾ HẢI	10,551,985	Không có TSBD	9,496,787	9,496,787
139	CAO MINH PHÁT	8,793,362	Không có TSBD	8,054,009	8,054,009
140	CAO HOÀNG HẢI	14,825,355	Không có TSBD	13,342,820	13,342,820
141	PHAN THANH SƠN	282,209	Không có TSBD	257,808	257,808
142	PHAN THANH SƠN	9,978,982	Không có TSBD	9,104,490	9,104,490
143	PHAN THANH SƠN	4,705,122	Không có TSBD	4,246,323	4,246,323
144	HỨA NGUYỄN MINH	70,753,227	Không có TSBD	64,541,095	64,541,095
145	VÕ TRUNG HIẾU	4,205,421	Không có TSBD	3,784,879	3,784,879
146	NGUYỄN THÀNH HIẾU	6,122,019	Không có TSBD	5,671,158	5,671,158
147	NGUYỄN THÀNH HIẾU	27,144,692	Không có TSBD	25,250,023	25,250,023
148	PHẠM PHI PHÚC	7,158,065	Không có TSBD	6,470,374	6,470,374
149	PHẠM PHI PHÚC	3,565,910	Không có TSBD	3,209,319	3,209,319
150	MAI CHÍ TRUNG	7,895,574	Không có TSBD	7,225,937	7,225,937
151	TRẦN NGỌC TÂM	2,304,618	Không có TSBD	2,074,156	2,074,156
152	NGUYỄN THẾ LINH	14,479,746	Không có TSBD	13,031,771	13,031,771
153	NGUYỄN QUỐC THỊNH	108,136,559	Không có TSBD	97,755,135	97,755,135
154	NGUYỄN TRỌNG QUYẾT	3,437,711	Không có TSBD	3,093,940	3,093,940
155	NGUYỄN TRỌNG QUYẾT	7,937,334	Không có TSBD	7,159,222	7,159,222
156	ĐỖ VĂN HỌC	24,620,011	Không có TSBD	22,206,566	22,206,566
157	NGUYỄN VĂN DŨNG	40,227,655	Không có TSBD	36,249,074	36,249,074
158	TRẦN HỮU THIỆN	5,926,140	Không có TSBD	5,333,526	5,333,526
159	TRỊNH TƯ LONG	14,647,173	Không có TSBD	13,182,456	13,182,456

160	ĐỒNG ĐĂNG ĐOẠT	6,870,792	Không có TSBĐ	6,183,713	6,183,713
161	BÙI DUY TRỌNG	15,881,145	Không có TSBĐ	14,657,216	14,657,216
162	LÊ VĂN THÊM	6,142,734	Không có TSBĐ	5,528,461	5,528,461
163	BÙI QUỐC ĐẠT	13,887,778	Không có TSBĐ	12,526,354	12,526,354
164	VÕ VĂN TÍN	16,365,472	Không có TSBĐ	14,728,925	14,728,925
165	PHAN TRÍ MẪN	28,967,904	Không có TSBĐ	26,071,114	26,071,114
166	LIÊU TRUNG NHÂN	9,698,781	Không có TSBĐ	8,728,903	8,728,903
167	NGUYỄN HUY	14,858,078	Không có TSBĐ	13,392,070	13,392,070
168	NGUYỄN THỊ THU	18,053,293	Không có TSBĐ	16,424,859	16,424,859
169	LÒ VĂN TỐI	2,231,039	Không có TSBĐ	2,007,935	2,007,935
170	VŨ QUỐC ĐẠT	48,020,460	Không có TSBĐ	43,405,601	43,405,601
171	DƯƠNG BÁ HUY	19,482,974	Không có TSBĐ	17,534,677	17,534,677
172	NGUYỄN HỮU TUÂN	7,004,260	Không có TSBĐ	6,303,834	6,303,834
173	NGUYỄN KIM HÙNG	4,823,576	Không có TSBĐ	4,433,360	4,433,360
174	NGUYỄN SƠN LÂM	1,638,950	Không có TSBĐ	1,475,055	1,475,055
175	NGUYỄN CAO GIÁC	16,794,400	Không có TSBĐ	15,114,960	15,114,960
176	NGUYỄN MINH TUẤN	17,285,926	Không có TSBĐ	16,025,823	16,025,823
177	TRỊNH TRẦN CÔNG THIỆN	11,986,107	Không có TSBĐ	10,787,496	10,787,496
178	VÕ VĂN NHẬT	5,387,136	Không có TSBĐ	4,848,422	4,848,422
179	LỢI QUỐC CƯỜNG	18,994,318	Không có TSBĐ	17,169,944	17,169,944
180	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	4,569,598	Không có TSBĐ	4,112,638	4,112,638
181	NGUYỄN VĂN CƯỜNG	8,976,077	Không có TSBĐ	8,078,469	8,078,469
182	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	9,197,659	Không có TSBĐ	8,311,675	8,311,675

183	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	3,202,307	Không có TSBĐ	2,967,102	2,967,102
184	PHẠM HIẾU PHỤNG	6,379,906	Không có TSBĐ	5,741,915	5,741,915
185	NGUYỄN TẤN QUỐC NAM	7,055,583	Không có TSBĐ	6,350,025	6,350,025
186	NGUYỄN NGỌC SANG	7,260,128	Không có TSBĐ	6,661,928	6,661,928
187	TRẦN LÝ SỬ	1,563,439	Không có TSBĐ	1,407,095	1,407,095
188	ĐẶNG THỊ NHÂN ÁI	6,761,362	Không có TSBĐ	6,191,377	6,191,377
189	NGUYỄN THÀNH LUÂN	7,772,138	Không có TSBĐ	6,994,924	6,994,924
190	NGUYỄN NGỌC CẨM	8,663,962	Không có TSBĐ	7,797,566	7,797,566
191	TRƯƠNG VIỆT KHÁI	4,309,231	Không có TSBĐ	3,878,308	3,878,308
192	NGUYỄN VĂN TÀI	25,245,731	Không có TSBĐ	22,721,158	22,721,158
193	PHẠM HOÀI NIỆM	3,226,716	Không có TSBĐ	2,904,044	2,904,044
194	NGUYỄN VĂN HIỆP	37,359,756	Không có TSBĐ	33,623,780	33,623,780
195	LÊ THÀNH NHÃ	40,830,202	Không có TSBĐ	37,708,975	37,708,975
196	ĐỖ THANH TUẤN	10,505,694	Không có TSBĐ	9,455,125	9,455,125
197	VÕ NGỌC SƠN	977,767	Không có TSBĐ	879,990	879,990
198	HÀ VĂN VIỆT	4,714,324	Không có TSBĐ	4,242,892	4,242,892
199	TRẦN XUÂN ĐƯỜNG	9,984,679	Không có TSBĐ	8,986,211	8,986,211
200	ĐỖ DUY QUÂN	6,805,928	Không có TSBĐ	6,125,335	6,125,335
201	VÕ THANH PHONG	12,422,440	Không có TSBĐ	11,180,196	11,180,196
202	VÕ THANH PHONG	21,320,133	Không có TSBĐ	19,679,630	19,679,630
203	VIÊN HOÀNG HẢI	1,648,932	Không có TSBĐ	1,484,039	1,484,039
204	PHẠM HOÀNG HẢO	4,452,722	Không có TSBĐ	4,127,685	4,127,685
205	TẶNG VIL	36,617,157	Không có TSBĐ	32,955,441	32,955,441

206	NGUYỄN ĐÌNH TUÂN	5,450,477	Không có TSBD	4,905,429	4,905,429
207	TRỊNH TRỌNG TÍN	9,030,138	Không có TSBD	8,128,424	8,128,424
208	NGUYỄN VĂN TUÂN	131,619,933	Không có TSBD	124,312,200	124,312,200
209	MAI TUÂN ĐƯỢC	6,146,765	Không có TSBD	5,532,089	5,532,089
210	NGUYỄN VĂN LO	31,820,236	Không có TSBD	29,449,707	29,449,707
211	NGUYỄN HOÀNG TUÂN	2,836,910	Không có TSBD	2,553,219	2,553,219
212	PHẠM VĂN THÀNH	14,157,389	Không có TSBD	12,741,650	12,741,650
213	NGUYỄN HỮU ĐỨC	7,134,673	Không có TSBD	6,421,206	6,421,206
214	TRẦN SƠN VỆ	7,311,450	Không có TSBD	6,580,305	6,580,305
215	NGUYỄN NGHĨA HIỆP	783,069	Không có TSBD	704,762	704,762
216	ĐỖ THANH TÀI	8,125,189	Không có TSBD	7,312,670	7,312,670
217	PHÊ TÂM PHI HÙNG	3,066,162	Không có TSBD	2,759,546	2,759,546
218	TRƯƠNG VĂN PHONG	14,252,052	Không có TSBD	12,838,643	12,838,643
219	LÊ LÊ VI LINH	11,131,421	Không có TSBD	10,018,279	10,018,279
220	NGUYỄN ĐÌNH TOÀN	11,943,899	Không có TSBD	10,749,509	10,749,509
221	ĐẶNG THẾ LÂM	5,628,781	Không có TSBD	5,066,536	5,066,536
222	NGUYỄN QUANG HUY	7,262,031	Không có TSBD	6,535,828	6,535,828
223	VÕ LÊ THỊ DIỄM TRANG	20,789,532	Không có TSBD	19,206,714	19,206,714
224	NGÔ VĂN LỰC	7,041,169	Không có TSBD	6,418,260	6,418,260
225	LƯƠNG NGUYỄN KHÔI	5,497,644	Không có TSBD	4,947,880	4,947,880
226	TÔ TẤN LỘC	27,889,316	Không có TSBD	25,842,991	25,842,991
227	TRẦN NGỌC CHƯƠNG	6,861,144	Không có TSBD	6,175,030	6,175,030
228	NGUYỄN NGỌC TRIỀU	23,800,775	Không có TSBD	22,090,853	22,090,853

229	NGUYỄN VĂN TRI	148,479,504	Không có TSBD	138,008,264	138,008,264
230	NGUYỄN NGỌC THI	19,229,236	Không có TSBD	17,699,026	17,699,026
231	NGUYỄN NGỌC THI	13,337,257	Không có TSBD	12,168,823	12,168,823
232	VOÒNG XÂY CƯỜNG	3,774,159	Không có TSBD	3,396,743	3,396,743
233	TRƯƠNG QUỐC THÔNG	7,524,287	Không có TSBD	6,937,825	6,937,825
234	LÊ ĐỖ TRỌNG HẢI	28,782,962	Không có TSBD	25,904,666	25,904,666
235	HUỶNH THANH PHONG	6,296,189	Không có TSBD	5,851,061	5,851,061
236	TỔNG VĂN QUANG	7,389,881	Không có TSBD	6,650,893	6,650,893
237	NGUYỄN THỊ NGỌC TRỌNG	9,258,812	Không có TSBD	8,332,931	8,332,931
238	NGUYỄN VĂN BON	5,272,305	Không có TSBD	4,745,075	4,745,075
239	VŨ THÁI SƠN	11,529,000	Không có TSBD	10,410,060	10,410,060
240	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	17,685,652	Không có TSBD	16,143,658	16,143,658
241	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	13,777,541	Không có TSBD	12,780,371	12,780,371
242	NGUYỄN QUỐC THÁI	488,227	Không có TSBD	439,404	439,404
243	ĐỖ PHƯỚC HIỆP	24,277,910	Không có TSBD	22,408,099	22,408,099
244	NGUYỄN ĐẠI PHÚ	52,264,647	Không có TSBD	47,038,182	47,038,182
245	QUÁCH THANH PHÚ	70,073,369	Không có TSBD	63,066,032	63,066,032
246	TRẦN LÂN	7,380,332	Không có TSBD	6,682,744	6,682,744
247	TRẦN LÂN	7,504,780	Không có TSBD	6,849,394	6,849,394
248	NGUYỄN TRỌNG NGHĨA	9,547,004	Không có TSBD	8,858,462	8,858,462
249	CHU VĂN DƯƠNG	7,023,885	Không có TSBD	6,459,854	6,459,854
250	GIANG THANH PHONG	4,547,448	Không có TSBD	4,096,204	4,096,204
251	TRẦN CHẤN VŨ	4,979,350	Không có TSBD	4,487,438	4,487,438

252	BÙI VĂN ĐÔNG	15,727,059	Không có TSBĐ	14,595,497	14,595,497
253	LÊ MINH HOÀNG PHƯƠNG	12,904,426	Không có TSBĐ	11,966,393	11,966,393
254	NGUYỄN VĂN TIẾN	26,432,648	Không có TSBĐ	24,122,143	24,122,143
255	LÊ HOÀNG DŨNG	7,905,347	Không có TSBĐ	7,114,812	7,114,812
256	HOÀNG NGUYỄN THANH LONG	75,742,184	Không có TSBĐ	68,505,661	68,505,661
257	LÊ TRIỀU VĨ	4,370,317	Không có TSBĐ	3,977,422	3,977,422
258	LÊ TRIỀU VĨ	6,369,211	Không có TSBĐ	5,732,290	5,732,290
259	TRẦN QUỐC TOẢN	5,078,124	Không có TSBĐ	4,570,312	4,570,312
260	NGUYỄN TRÍ DŨNG	6,845,685	Không có TSBĐ	6,161,117	6,161,117
261	NGUYỄN TRÍ DŨNG	4,358,215	Không có TSBĐ	3,922,394	3,922,394
262	OU QUỐC TOẢN	34,465,570	Không có TSBĐ	32,144,473	32,144,473
263	LÝ THỊ CẨM TÚ	28,687,339	Không có TSBĐ	25,818,605	25,818,605
264	PHẠM XUÂN HOÀNG	18,899,775	Không có TSBĐ	17,009,798	17,009,798
265	NGUYỄN HOÀNG PHÚC	2,603,667	Không có TSBĐ	2,343,300	2,343,300
266	NGHIÊM SỸ THÔNG	9,682,751	Không có TSBĐ	8,714,476	8,714,476
267	LÂM THÀNH TÍNH	9,585,772	Không có TSBĐ	8,627,195	8,627,195
268	TRẦN ANH TÚ	19,681,975	Không có TSBĐ	17,731,763	17,731,763
269	NGÔ VĂN MINH	15,817,060	Không có TSBĐ	14,424,312	14,424,312
270	DƯƠNG VĂN BẢO	15,497,010	Không có TSBĐ	14,378,093	14,378,093
271	VĂN CÔNG THƯƠNG	13,743,957	Không có TSBĐ	12,427,337	12,427,337
272	PHAN THỊ THÙY	31,897,709	Không có TSBĐ	28,768,486	28,768,486
273	LIÊU NHẬT TÂN	22,364,369	Không có TSBĐ	20,127,932	20,127,932
274	TRẦN DUY NHẤT	7,124,242	Không có TSBĐ	6,411,818	6,411,818

275	VÕ VĂN HOÀNG	8,012,830	Không có TSBD	7,211,547	7,211,547
276	LIU HỮU PHƯỚC	12,921,074	Không có TSBD	11,764,425	11,764,425
277	NGUYỄN ĐẠI NAM	25,329,800	Không có TSBD	22,796,820	22,796,820
278	TRẦN CHÁP CHÁNH	19,247,494	Không có TSBD	17,322,745	17,322,745
279	HỒ SƠN PHI	20,197,160	Không có TSBD	18,370,925	18,370,925
280	PHẠM KHÁNH DUY	3,279,307	Không có TSBD	2,951,376	2,951,376
281	NGUYỄN THANH QUANG	4,810,286	Không có TSBD	4,329,257	4,329,257
282	TRẦN THANH HẢI	11,511,194	Không có TSBD	10,432,465	10,432,465
283	NGUYỄN THÀNH TRUNG	8,897,787	Không có TSBD	8,008,008	8,008,008
284	NGUYỄN VĂN TÚ	7,674,913	Không có TSBD	6,907,422	6,907,422
285	LÊ VĂN DỢT	14,420,898	Không có TSBD	12,978,808	12,978,808
286	TỪ TÚ TRẦN	6,191,071	Không có TSBD	5,588,988	5,588,988
287	TỪ TÚ TRẦN	6,230,583	Không có TSBD	5,645,887	5,645,887
288	PHẠM NGUYỄN QUỐC THẮNG	33,124,255	Không có TSBD	30,576,106	30,576,106
289	CAO VĂN TOÀN	13,681,559	Không có TSBD	12,313,403	12,313,403
290	ĐINH VĂN PHONG	10,576,893	Không có TSBD	9,519,204	9,519,204
291	NGUYỄN TUẤN HẢI	39,959,885	Không có TSBD	35,963,897	35,963,897
292	ĐỖ NGỌC ĐẠT	21,837,383	Không có TSBD	20,100,850	20,100,850
293	NGUYỄN HOÀNG TRUNG	3,018,204	Không có TSBD	2,716,384	2,716,384
294	LÊ SƠN TÙNG	5,431,438	Không có TSBD	4,938,134	4,938,134
295	LÊ SƠN TÙNG	20,437,218	Không có TSBD	18,737,985	18,737,985
296	ĐINH TẤN PHÁT	11,952,441	Không có TSBD	10,777,658	10,777,658
297	PHAN TẤN LỘC	5,239,854	Không có TSBD	4,833,826	4,833,826

298	LŨ NGỌC MINH	129,047,867	Không có TSBD	120,475,258	120,475,258
299	NGUYỄN VĂN HẠNH	2,077,423	Không có TSBD	1,904,284	1,904,284
300	LÊ THANH TÙNG	22,566,178	Không có TSBD	20,588,470	20,588,470
301	VŨ HỮU TUẤN	7,228,256	Không có TSBD	6,505,430	6,505,430
302	NGUYỄN DUY HUY	7,817,434	Không có TSBD	7,056,454	7,056,454
303	PHẠM HOÀNG VIỆT	12,552,073	Không có TSBD	11,631,548	11,631,548
304	DIỆP KIẾN SÁNG	35,369,255	Không có TSBD	32,239,319	32,239,319
305	NGUYỄN VĂN CHIẾN	7,474,220	Không có TSBD	6,943,679	6,943,679
306	NGUYỄN VĂN CHIẾN	675,584	Không có TSBD	621,764	621,764
307	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	7,033,001	Không có TSBD	6,344,783	6,344,783
308	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	5,022,970	Không có TSBD	4,520,673	4,520,673
309	PHAN CHÍ HỒNG	6,006,631	Không có TSBD	5,405,968	5,405,968
310	TẠ HOÀNG PHONG	3,773,090	Không có TSBD	3,395,781	3,395,781
311	PHẠM THỊ HOAN	52,382,600	Không có TSBD	49,293,804	49,293,804
312	LÂM THANH PHONG	5,368,949	Không có TSBD	4,964,242	4,964,242
313	TRẦN HỮU CẦU	6,226,330	Không có TSBD	5,703,062	5,703,062
314	ĐÀM MINH DŨNG	3,848,346	Không có TSBD	3,567,500	3,567,500
315	NGUYỄN ĐỨC HẢI	108,137,144	Không có TSBD	98,660,989	98,660,989
316	TRẦN NHẬT MINH	5,517,855	Không có TSBD	4,970,329	4,970,329
317	LÊ VĂN ĐÁNG	15,072,307	Không có TSBD	13,565,076	13,565,076
318	LÊ CÔNG VIỆT	72,622,826	Không có TSBD	65,360,543	65,360,543
319	MẠCH TRÍ QUỐC	3,586,036	Không có TSBD	3,227,432	3,227,432
320	HOÀNG ĐỨC HIỀN	6,737,399	Không có TSBD	6,225,632	6,225,632

321	NGUYỄN VĂN BÁ	9,652,595	Không có TSBD	8,687,336	8,687,336
322	TRẦN MẠNH TRƯỜNG	51,749,517	Không có TSBD	47,770,478	47,770,478
323	NGÔ PHÚ QUỐC	12,209,443	Không có TSBD	10,988,499	10,988,499
324	NGUYỄN NGỌC SƠN	103,468,941	Không có TSBD	95,520,365	95,520,365
325	NGUYỄN NGỌC SƠN	7,409,883	Không có TSBD	6,668,895	6,668,895
326	HUỶNH TRUNG NGHĨA	8,872,762	Không có TSBD	7,985,486	7,985,486
327	NGUYỄN BẢO MINH	18,277,324	Không có TSBD	16,449,592	16,449,592
328	TRẦN VĂN TÙNG	3,527,846	Không có TSBD	3,184,000	3,184,000
329	NGUYỄN PHÁT TÀI	24,175,148	Không có TSBD	22,359,592	22,359,592
330	NGUYỄN HỒNG SÁNG	11,427,670	Không có TSBD	10,284,903	10,284,903
331	LÊ HỮU TRÍ	22,878,381	Không có TSBD	20,715,622	20,715,622
332	NGUYỄN THỊ TƯƠI	29,270,731	Không có TSBD	26,521,162	26,521,162
333	NGUYỄN HỒNG SANH	33,168,573	Không có TSBD	29,851,716	29,851,716
334	NGUYỄN THÀNH MỸ	21,771,458	Không có TSBD	19,594,312	19,594,312
335	TRẦN VĂN ĐIỆP	23,426,790	Không có TSBD	21,084,111	21,084,111
336	LÊ TẤN TÀI	5,764,680	Không có TSBD	5,188,212	5,188,212
337	PHÙNG TẤN SINH	11,622,628	Không có TSBD	10,460,365	10,460,365
338	NGUYỄN TẤN LỢI	7,989,657	Không có TSBD	7,190,691	7,190,691
339	TRẦN THANH TUẤN	11,987,116	Không có TSBD	11,067,148	11,067,148
340	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	27,406,364	Không có TSBD	25,415,751	25,415,751
341	PHÒNG SÈNH CẨM	6,778,680	Không có TSBD	6,119,096	6,119,096
342	LÊ BỬU CHÂU	8,313,394	Không có TSBD	7,589,528	7,589,528
343	ĐINH HUY HOÀNG	5,954,323	Không có TSBD	5,504,356	5,504,356

344	LÊ VĂN ĐỜI	1,766,008	Không có TSBĐ	1,589,407	1,589,407
345	NGUYỄN THÀNH TÀI	4,559,386	Không có TSBĐ	4,103,447	4,103,447
346	TRẦN THANH BÌNH	5,909,250	Không có TSBĐ	5,348,878	5,348,878
347	CHÂU NGỌC TÂM	18,567,842	Không có TSBĐ	16,711,058	16,711,058
348	ĐỖ PHƯƠNG THANH	38,045,948	Không có TSBĐ	34,448,922	34,448,922
349	NGUYỄN TRÍ LINH	4,431,765	Không có TSBĐ	3,988,589	3,988,589
350	LÊ VĂN PHÚ	114,147,071	Không có TSBĐ	107,805,328	107,805,328
351	PHẠM HỮU TRÍ	24,376,095	Không có TSBĐ	21,938,486	21,938,486
352	NGUYỄN THỊ KIM DUNG	122,037,866	Không có TSBĐ	112,573,722	112,573,722
353	NGUYỄN HỒNG KHOA	8,603,470	Không có TSBĐ	7,743,123	7,743,123
354	LÊ HOÀNG TUÂN	7,538,299	Không có TSBĐ	6,784,469	6,784,469
355	TRẦN HIỆP MINH	19,371,622	Không có TSBĐ	17,868,788	17,868,788
356	LÊ HIỆP PHÁT	18,671,217	Không có TSBĐ	16,804,095	16,804,095
357	NGUYỄN VŨ HOÀN	20,936,239	Không có TSBĐ	19,511,086	19,511,086
358	NGUYỄN CHÍ HIẾU	17,917,720	Không có TSBĐ	16,125,948	16,125,948
359	TRẦN ĐÌNH LỘC	33,037,765	Không có TSBĐ	29,798,071	29,798,071
360	NGUYỄN THANH HIẾU	124,396,144	Không có TSBĐ	112,302,207	112,302,207
361	TRẦN TÂN	58,995,967	Không có TSBĐ	55,066,438	55,066,438
362	TRẦN MINH THƯƠNG	12,094,073	Không có TSBĐ	11,040,391	11,040,391
363	GIÁP VĂN CHUNG	7,830,734	Không có TSBĐ	7,047,661	7,047,661
364	TRƯƠNG ĐÔNG PHÁT	8,164,419	Không có TSBĐ	7,347,977	7,347,977
365	VÕ THANH PHƯƠNG	23,494,139	Không có TSBĐ	21,444,282	21,444,282
366	NGUYỄN THANH HẢI	80,979,560	Không có TSBĐ	73,887,329	73,887,329

367	PHẠM THỊ KIM OANH	166,806,482	Không có TSBĐ	153,098,313	153,098,313
368	VƯƠNG QUỐC CƯỜNG	14,102,756	Không có TSBĐ	12,869,561	12,869,561
369	HUỶNH PHI THOÀN	27,545,652	Không có TSBĐ	25,715,177	25,715,177
370	NGUYỄN PHÚ TOÀN	20,883,148	Không có TSBĐ	18,794,833	18,794,833
371	TRƯƠNG VĂN KỶ	12,972,100	Không có TSBĐ	11,674,890	11,674,890
372	NGUYỄN HUY	1,365,777	Không có TSBĐ	1,229,199	1,229,199
373	CHÂU HOÀNG QUY	131,239,638	Không có TSBĐ	122,491,469	122,491,469
374	NGUYỄN HỮU THÀNH	38,532,390	Không có TSBĐ	34,679,151	34,679,151
375	NGUYỄN THÔNG THÁI	25,216,807	Không có TSBĐ	22,988,539	22,988,539
376	LÊ THỊ NGỌC NGUYỆT	42,271,902	Không có TSBĐ	38,478,403	38,478,403
377	PHẠM MINH ĐÁU	12,755,115	Không có TSBĐ	11,479,604	11,479,604
378	TRẦN VĂN LINH	22,526,392	Không có TSBĐ	20,273,753	20,273,753
379	NGUYỄN HOÀNG VŨ	26,796,045	Không có TSBĐ	24,465,436	24,465,436
380	TRƯƠNG THANH HÀO	2,772,600	Không có TSBĐ	2,495,340	2,495,340
381	LÊ NAM PHONG	20,698,807	Không có TSBĐ	18,628,926	18,628,926
382	VÕ HOÀNG KHI	1,393,384	Không có TSBĐ	1,254,046	1,254,046
383	TRẦN THỊ THANH NGHIÊM	23,737,275	Không có TSBĐ	21,402,964	21,402,964
384	PHẠM THANH TÙNG	7,869,239	Không có TSBĐ	7,082,315	7,082,315
385	NGUYỄN HỮU TÂM	1,393,163	Không có TSBĐ	1,253,847	1,253,847
386	VÕ XUÂN CƯỜNG	2,032,011	Không có TSBĐ	1,828,810	1,828,810
387	MẠC VĂN HIẾU	12,544,151	Không có TSBĐ	11,289,736	11,289,736
388	NGUYỄN THANH HÀ	51,229,288	Không có TSBĐ	46,106,359	46,106,359
389	LÊ VĂN NĂM	16,792,305	Không có TSBĐ	15,113,075	15,113,075

390	LÊ THANH TUYỀN	10,066,528	Không có TSBD	9,059,875	9,059,875
391	ĐẶNG HUY MẠNH	4,097,320	Không có TSBD	3,687,588	3,687,588
392	BÉ NGỌC PHƯƠNG	3,086,797	Không có TSBD	2,778,117	2,778,117
393	NGUYỄN NHƯ Ý	34,589,044	Không có TSBD	31,571,133	31,571,133
394	ĐINH CÔNG GIANG	1,240,778	Không có TSBD	1,116,700	1,116,700
395	NGUYỄN HOÀNG HUY	21,132,764	Không có TSBD	19,019,488	19,019,488
396	TRƯƠNG THANH BÌNH	6,104,434	Không có TSBD	5,493,991	5,493,991
397	PHẠM CHUNG TẤN	132,795,515	Không có TSBD	121,766,595	121,766,595
398	THÂN NGUYÊN PHIÊN	5,745,075	Không có TSBD	5,170,568	5,170,568
399	LƯU ĐỨC TÀI	4,920,736	Không có TSBD	4,428,662	4,428,662
400	NGUYỄN NGỌC DŨNG	3,057,554	Không có TSBD	2,751,799	2,751,799
401	NGUYỄN THỊ THANH LAM	44,016,049	Không có TSBD	39,614,444	39,614,444
402	TRỊNH QUỐC ĐẠT	27,938,573	Không có TSBD	25,144,716	25,144,716
403	LÊ THÁI HÒA	8,196,307	Không có TSBD	7,376,676	7,376,676
404	VĂN TIẾN DŨNG	2,246,823	Không có TSBD	2,022,141	2,022,141
405	NGUYỄN VĂN LONG	43,250,250	Không có TSBD	39,116,283	39,116,283
406	LÊ NGỌC HẢI	28,229,407	Không có TSBD	25,536,214	25,536,214
407	TRẦN HUY HÙNG	9,384,391	Không có TSBD	8,445,952	8,445,952
408	TRẦN VĂN LẠI	11,202,634	Không có TSBD	10,082,371	10,082,371
409	NGUYỄN VĂN VŨ	28,086,167	Không có TSBD	25,277,550	25,277,550
410	LÊ HỮU QUÝ	15,078,202	Không có TSBD	13,570,382	13,570,382
411	NGUYỄN THỊ LIÊN	156,377,306	Không có TSBD	141,444,960	141,444,960
412	NGUYỄN NHẬT HÀN	9,883,492	Không có TSBD	8,895,143	8,895,143

413	LÝ THẠCH CHI	15,304,088	Không có TSBĐ	13,773,679	13,773,679
414	LÊ TẤN KHÁNH	19,009,747	Không có TSBĐ	17,108,772	17,108,772
415	HUỶNH PHƯƠNG LOAN	30,887,011	Không có TSBĐ	27,798,310	27,798,310
416	LÊ HUY THÔNG	30,053,201	Không có TSBĐ	27,556,924	27,556,924
417	TRẦN THÁI BÌNH	21,671,439	Không có TSBĐ	19,504,295	19,504,295
418	ĐÀO BÌNH ĐÔNG	5,210,089	Không có TSBĐ	4,689,080	4,689,080
419	NGUYỄN KHOA KHUYỀN	9,723,701	Không có TSBĐ	8,751,331	8,751,331
420	NGUYỄN HIẾU THẢO	52,349,513	Không có TSBĐ	47,324,432	47,324,432
421	ĐỖ PHÚC TOÀN	10,717,714	Không có TSBĐ	9,645,943	9,645,943
422	PHAN VĂN TRỌNG	4,573,438	Không có TSBĐ	4,116,094	4,116,094
423	HOÀNG TẤN ĐẠT	4,070,048	Không có TSBĐ	3,663,043	3,663,043
424	CAO ĐOÀN THANH PHONG	4,022,294	Không có TSBĐ	3,620,065	3,620,065
425	NGUYỄN ĐỨC HUY HOÀNG	6,090,682	Không có TSBĐ	5,481,614	5,481,614
426	ĐOÀN THANH LONG	3,978,066	Không có TSBĐ	3,580,259	3,580,259
427	LÊ VĂN KHÁNH	8,721,788	Không có TSBĐ	7,849,609	7,849,609
428	NGUYỄN QUỐC KIẾN	15,565,334	Không có TSBĐ	14,008,801	14,008,801
429	NGUYỄN VĂN THUẬN THÀNH	6,162,218	Không có TSBĐ	5,545,996	5,545,996
430	NGUYỄN VĂN THẢO	18,441,418	Không có TSBĐ	16,597,276	16,597,276
431	TRẦN THÁI DUY	6,026,632	Không có TSBĐ	5,423,969	5,423,969
	<b>Tổng cộng</b>	<b>8,707,402,334</b>	<b>-</b>	<b>7,935,777,863</b>	<b>7,935,777,863</b>